

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Bản án số: 35/2022/HSST
Ngày 17 - 05- 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Thiện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Việt
Bà Đỗ Thị Lại

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Trung Tín - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 17 tháng 05 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 03A/2022/QĐ-HPT ngày 11 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Đoàn Đình N, sinh năm 1996 tại Bà Rịa – Vũng Tàu;

Nơi cư trú: ấp Nhân Hòa, xã Xuyên Mộc, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nghề nghiệp: thợ xây; trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Cha: Đoàn Quang T, sinh năm 1970; Mẹ: Hoàng Thị M, sinh năm 1973; Vợ: Trần Thị Như, sinh năm 2001 và có 01 con sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm 27/2022/HSST ngày 08-4-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt bị cáo Đoàn Đình N 02 năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” (Bản án chưa có hiệu lực pháp luật).

Bị bắt ngày 08/7/2021 (Có mặt).

2/ Phạm Hưng V (Cu), sinh năm 1994 tại Bà Rịa – Vũng Tàu;

Nơi cư trú: ấp Trang Trí, xã Bông Trang, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch:

Việt Nam; Tôn giáo: không; Cha: Phạm Bá Đ, sinh năm 1960; Mẹ: Hoàng Thị T, sinh năm 1963; Vợ, con: không. Tiền án, tiền sự: không

Bị bắt ngày 08/7/2021 (Có mặt).

* *Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Đình N:* Luật sư Đặng Văn Quyện – Công ty Luật TNHH Luật Việt Minh Á Châu thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Trần Công B, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp Trang Trí, xã Bông Trang, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt)

- Anh Bùi Văn L, sinh năm 1992. (vắng mặt)

- Anh Trần Công T, sinh năm 1992. (vắng mặt)

- Anh Trần Công Đ, sinh năm 1995. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Trang Hùng, xã Bông Trang, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Anh Nguyễn Quốc P, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp Trang Hoàng, xã Bông Trang, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo hồ sơ vụ án và theo diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/7/2021, Công an huyện Xuyên Mộc phối hợp Công an xã Bông Trang, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bắt quả tang Đoàn Đình N và Phạm Hưng V có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại chòi coi rẫy của gia đình Phạm Hưng V thuộc ấp Trang Trí, xã Bông Trang, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, thu giữ:

- 13 gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (N khai là ma túy “đá” của N).

- 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, dài 16 cm (đã qua sử dụng).

- 01 cây panh bằng kim loại màu trắng, dài 16 cm (đã qua sử dụng).

- 05 gói nylon hàn kín ba bên, một bên hở chiều dài 25 cm (đã qua sử dụng).

- 01 bật lửa hiệu MAISO VN.TANAKA màu trắng đỏ vàng (đã qua sử dụng).

- 01 vỏ gói thuốc lá hiệu BASTOS màu đỏ (đã qua sử dụng).

- 01 túi áo mưa bằng vải màu xanh (đã qua sử dụng).

- 01 bình nhựa màu tím được quấn băng keo đen ở phía thân dưới của bình, trên nắp bình cắm 01 ống hút nhựa màu trắng tím và 01 cái ống thủy tinh màu trắng đã bị vỡ (đã qua sử dụng).

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam, số tiền: 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm ngàn đồng).

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đoàn Đình N và Phạm Hưng V thu giữ một số đồ vật khác gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu MASSTEL màu xanh, 02 sim điện thoại số: 0906457839 và 0939592769 (đã qua sử dụng, thu giữ của Phạm Hưng V).

- 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đỏ, và 01 sim số: 0865652312 (đã qua sử dụng, thu giữ của Đoàn Đình N).

- 01 xe máy có số khung: RLCL.44S1 - 0BY052050, số máy: 44S1 - 052047, nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: LUVIAS GTX, màu sơn: Trắng Đỏ và 01 biển số: 76B1 - 066.07 (đã qua sử dụng, thu giữ của Đoàn Đình N).

Quá trình điều tra xác định:

Là đối tượng nghiện ma túy nên đề có chất ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài, N đã mua chất ma túy “đá” về bán lại cho các đối tượng nghiện.

Do có quen và từng sử dụng ma túy với người đàn ông tên Hiếu ở Bình Dương (không rõ lai lịch, địa chỉ) nên ngày 04/7/2021, N điện thoại hỏi mua ma túy “đá” của Hiếu. Hiếu hẹn gặp N tại khu công nghiệp Giang Điền, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Khi tới nơi, N vào một quán nước ven đường, điện thoại báo địa điểm và Hiếu chạy xe tới, giao cho N 01 gói ma túy có khối lượng khoảng 80 gam. Hiếu nói N mang số ma túy về chia nhỏ ra bán, khi nào đủ 36.000.000 đồng thì chuyển trả tiền cho Hiếu. Sau khi nhận gói ma túy từ Hiếu, N bỏ vào túi áo mưa bằng vải màu xanh, cất vào cốp xe máy và điều khiển xe về nhà tại ấp Bông Trang, xã Xuyên Mộc, chia số ma túy trong hộp thành 18 gói nhỏ. Chiều cùng ngày, N điện thoại bán chất ma túy cho Phạm Hưng V. Tới thời điểm bị bắt giữ, N đã 3 lần bán chất ma túy cho Phạm Hưng V, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 04/7/2021, N điện thoại nói V: “tao có ma túy “đá, mày mua không tao bán”. V đồng ý mua của N 1.000.000 đồng, nhưng chưa có tiền nên xin thiếu qua ngày hôm sau trả. Sau khi thỏa thuận, N chạy xe tới chòi rẫy Điền của gia đình V, giao cho V 01 gói ma túy.

- Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 05/7/2021, N đến chòi coi rẫy của V để lấy tiền bán ma túy, V trả cho N 1.000.000 đồng nợ cũ và hỏi mua của N 1.400.000 đồng chất ma túy. N đồng ý và lấy 01 gói chất ma túy có khối lượng

khoảng 2,5 gam ở trong bóp xe đưa cho V, V trả trước cho N 400.000 đồng, thiếu lại 1.000.000 đồng, hẹn ngày 06/7/2021 sẽ trả.

- Lần thứ ba: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/7/2021, N đến chòi coi rẫy của V để lấy tiền V thiếu hôm trước. V trả cho N 1.000.000 đồng và hỏi mua thêm 2.500.000 đồng chất ma túy “đá”. N đồng ý và mở bóp xe máy, lấy 01 gói chất ma túy khoảng 05 gam bán cho V, V trả trước cho N 500.000 đồng, xin thiếu lại 2.000.000 đồng, hẹn đến ngày 07/7/2021 sẽ trả.

Khoảng 20 giờ ngày 07/7/2021, N đến chòi coi rẫy gặp V lấy tiền V thiếu hôm trước, V trả cho N 900.000 đồng, xin thiếu lại 1.100.000 đồng. N đồng ý và ra xe lấy 01 vỏ gói thuốc lá hiệu BASTOS màu đỏ, 01 túi áo mưa bằng vải màu xanh (bên trong có các gói chất ma túy) cùng bộ đồ sử dụng chất ma túy vào chòi rẫy để cùng V sử dụng chất ma túy. Khi cả hai đang sử dụng chất ma túy thì Cơ quan công an bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật như đã nêu trên.

Kết luận giám định số: 373/KLGD-PC09-MT ngày 16/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận:

“Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 13 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu vàng, . . . gửi đến giám định có tổng khối lượng 66,4475 gam, là ma túy, loại Methamphetamine”.

Đối với Phạm Hưng V:

V cũng là đối tượng nghiện chất ma túy “đá” từ tháng 3/2021. V đã 3 lần mua chất ma túy từ Đoàn Đình N để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện, hoặc dùng chất ma túy để trao đổi, chi trả tiền công, cho người khác, cụ thể:

- Khoảng 18 giờ ngày 06/7/2021, khi chạy xe ngang nhà Trần Công B (sinh năm 1986; cư trú: ấp Trang Trí, xã Bông Trang, huyện Xuyên Mộc), V thấy thấy B đang cầm con rắn khoảng 02 kg nên dừng lại hỏi mua, B ra giá bán con rắn 800.000 đồng, nhưng do V không mang theo tiền nên B đề nghị V bán cho B 300.000 đồng chất ma túy “đá” để trừ vào một phần tiền mua rắn. V đồng ý bán cho B 1 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Số tiền còn thiếu là 500.000 đồng, V đã trả cho B vào ngày 07/7/2021.

- Khoảng 08 giờ ngày 07/7/2021, Bùi Văn L (sinh năm 1992; cư trú: ấp Trang Hùng, xã Bông Trang, huyện Xuyên Mộc) đến chòi coi rẫy của V để đòi tiền công mà V thuê Lương đào gốc cây trong rẫy của V trước đó. Do V không có tiền nên L đề nghị V trả cho L 01 gói ma túy “đá” trị giá 200.000 đồng thay cho tiền công. L đã mang số ma túy về và sử dụng hết.

- Khoảng 10 giờ ngày 07/7/2021, Trần Công T (sinh năm 1992) và Trần Công Đ (sinh năm 1995; cùng nơi cư trú: ấp Trang Hùng, xã Bông Trang, huyện Xuyên

Mộc) điện thoại đề đòi tiền công V thuê T, chặt gốc cây trong rẫy của V trước đó, nhưng V nói không có tiền, nên T và Đ đề nghị V bán cho T, Đ gói ma túy trị giá 500.000 đồng coi như trả tiền công. V đồng ý và yêu cầu đến chòi coi rẫy của V để lấy ma túy. Sau khi lấy gói ma túy từ V, T, Đ đã mang về nhà sử dụng hết.

- Ngày 06/7/2021, V và Nguyễn Quốc P (sinh năm 1989; cư trú: ấp Trang Hoàng, xã Bông Trang, huyện Xuyên Mộc) đào được một gốc cây Bằng Lăng, sau khi đào xong, P giao cho V bán gốc cây này để chia tiền.

Khoảng 19 giờ ngày 07/7/2021, V điện thoại cho P đến chòi coi rẫy để đòi nợ số tiền 200.000 đồng mà P nợ V trước đó và bàn chuyện về việc bán gốc cây Bằng Lăng. Sau khi bàn chuyện bán gốc cây Bằng lăng P hỏi mua của V 01 gói ma túy “đá” với giá 300.000 đồng. V đồng ý vào lấy gói ma túy đưa cho P và được P đưa lại 500.000 đồng (gồm 200.000 đồng tiền trả nợ và 300.000 đồng tiền mua ma túy). P ngồi tại chỗ sử dụng hết số ma túy vừa mua của V rồi ra về.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm:

Vật chứng chứng thu giữ khi bắt giữ và khám xét chỗ ở của Đoàn Đình N và Phạm Hưng V gồm 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 373/KLGD-PC09-MT ngày 16/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là phong bì niêm phong đựng chất ma túy sau giám định và các đồ vật, tài sản như đã nêu ở trên hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) đang tạm giữ, sẽ chuyển giao Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bảo quản chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKS-P1 ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu truy tố bị cáo Đoàn Đình N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, Phạm Hưng V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo cáo trạng; trong bản luận tội vị đại diện Viện kiểm sát đã nêu các tình tiết vụ án, tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử tuyên bố bị cáo Đoàn Đình N, Phạm Hưng V phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt, đối với bị cáo Đoàn Đình N đề nghị áp dụng **điểm b khoản 3 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 16 năm tù; bị cáo Phạm Hưng V đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 11 đến 12 năm tù.**

Về xử lý vật chứng: đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

+ Luật sư tranh luận: Qua tham gia vụ án ngay từ giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử, luật sư nhận thấy bị cáo đã nhận thức rõ tác hại của hành vi liên quan đến ma túy nên đã rất ăn năn hối hận, đã khai báo thành khẩn. Từ đó luật sư đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo N thống nhất với ý kiến của luật sư nên không bổ sung; bị cáo V không bào chữa; cả 02 bị cáo đều có đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tố tụng:

Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo N và V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung **sự việc** như sau:

Đoàn Đình N là đối tượng nghiện ma túy đã có hành vi mua ma túy để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ ngày 04/7/2021 đến ngày 07/7/2021 N đã 03 lần bán ma túy “đá” cho Phạm Hưng V với giá từ 1.000.000 đồng đến 2.500.000 đồng, tại chòi rẫy coi điều của V thuộc ấp Trang Trí, xã Bông Trang, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Khoảng 20 giờ ngày 07/7/2021, N đến chòi coi rẫy gặp V để lấy tiền V mua ma túy hôm trước còn thiếu và cùng V sử dụng chất ma túy. Khi cả hai đang sử dụng chất ma túy thì Cơ quan công an bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Kết luận giám định số 373/KLGD-PC09-MT ngày 16/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận số chất ma túy thu giữ của Đoàn Đình N có tổng khối lượng 66,4475 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Đối với Phạm Hưng V: Với số ma túy mua được từ N, V đã sử dụng và dùng để trao đổi tiền mua rần của Trần Công Bảy gói ma túy 300.000 đồng; dùng để trả thay tiền công cho Trần Công Lương, Trần Công Tiến, Trần Công Đạt 02 gói ma túy với giá 700.000 đồng và bán cho Trần Quốc Phú một gói ma túy với giá 300.000 đồng.

Từ đó có căn cứ để kết luận các bị cáo Đoàn Đình N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Phạm Hưng V phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:*

Các bị cáo là người đã thành niên nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bản thân các bị cáo là người nghiện ma túy nên nhận thức được những tác hại do chất ma túy gây nên là rất lớn. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại tới chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma túy của Nhà nước. Nhưng chỉ vì muốn kiếm tiền bất chính và để có ma túy sử dụng nên các bị cáo đã cố tình thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi. Hành vi trên của các bị cáo là xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung về tệ nạn ma túy trong xã hội. Các bị cáo cùng thực hiện tội phạm nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ nên là đồng phạm giản đơn.

Vì thế khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét quyết định hình phạt đối với từng bị cáo để có tính cải tạo giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và răn đe phòng chống tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo V không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú về các lần phạm tội trước đó nên áp dụng theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

- 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số: 373/KLGD-PC09-MT ngày 16/7/2021 của Phòng Kỹ Thuật hình sự (PC09), Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, dài 16 cm; 01 cây phanh bằng kim loại màu trắng dài 16 cm; 05 gói nylon hàn kín ba bên, một bên hở chiều dài 25 cm; 01 bật lửa hiệu Maiso VN.TANAKA màu trắng đỏ vàng; 01 vỏ thuốc lá hiệu Bastos màu đỏ; 01 túi áo mưa bằng vải màu xanh; 01 bình nhựa màu tím được quấn băng keo đen ở phía thân dưới của bình, trên nắp bình cắm 01 ống hút nhựa màu trắng tím và 01 ống thủy tinh màu trắng đã vỡ; 01 điện thoại di động có chữ Itel màu đỏ bên trong có 01 sim số 0865652312; 01 điện thoại Mastel màu xanh bên trong có 02 sim số 0906457839 và 0939592769 liên quan đến việc phạm tội và không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 xe máy có số khung RLCL.44S1-0BY052050, số máy 44S1-052047, nhãn hiệu YAMAHA, số loại LUVIAS GTX, màu sơn: Trắng đỏ và 01 biển số 76B1-066.07; số tiền 3.200.000 đồng liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ.

[6] Ngoài ra, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2022/HSST của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt bị cáo Đoàn Đình N 02 năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” nhưng chưa có hiệu lực pháp luật, vấn đề trên Tòa án chịu trách nhiệm tổng hợp 02 bản án thành hình phạt chung buộc bị cáo phải thi hành khi cả 02 bản án có hiệu lực pháp luật.

[7] *Về án phí:* Các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Đoàn Đình N, Phạm Hưng V** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1/ Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Đoàn Đình N 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/7/2021.

2/ Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phạm Hưng V 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/7/2021.

II. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số: 373/KLGD-PC09-MT ngày 16/7/2021 của Phòng Kỹ Thuật hình sự (PC09), Công an tỉnh Bà Rịa

- Vững Tàu; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, dài 16 cm; 01 cây phanh bằng kim loại màu trắng dài 16 cm; 05 gói nylon hàn kín ba bên, một bên hở chiều dài 25 cm; 01 bật lửa hiệu Maiso VN.TANAKA màu trắng đỏ vàng; 01 vỏ thuốc lá hiệu Bastos màu đỏ; 01 túi áo mưa bằng vải màu xanh; 01 bình nhựa màu tím được quấn bằng keo đen ở phía thân dưới của bình, trên nắp bình cắm 01 ống hút nhựa màu trắng và 01 ống thủy tinh màu trắng đã vỡ; 01 điện thoại di động có chữ Itel màu đỏ bên trong có 01 sim số 0865652312; 01 điện thoại Mastel màu xanh bên trong có 02 sim số 0906457839 và 0939592769;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe máy có số khung RLCL.44S1-0BY052050, số máy 44S1-052047, nhãn hiệu YAMAHA, số loại LUVIAS GTX, màu sơn: Trắng đỏ và 01 biển số 76B1-066.07; số tiền 3.200.000 đồng.

Vật chứng trên hiện Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản bàn giao số 05/BB-CTHADS ngày 29/10/2021 và Biên lai thu tiền số 0000042 ngày 29/10/2021.

III.. Về án phí:

Các bị cáo Đoàn Đình N, Phạm Hưng V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

IV. Quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh BR-VT;
- Cục THADS tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu: Tòa Hình sự, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Thiện